

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày: 30 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Thanh Thuý

Ông Trần Mai Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 8 năm 1988 tại huyện N, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 2, xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Sơn Hà (đã chết) và bà Lê Thị Lan; có vợ là Nguyễn Thị Lợi và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 10 năm 2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn L: Bà Lâm Thị Thanh H, Luật sư thuộc Công ty Luật BLS Việt Nam, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần Vật tư Tổng hợp Nghệ Tĩnh; địa chỉ: Số 78, Đường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn Liệu, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, vắng mặt và ủy quyền cho ông Phạm Văn Quang, chức vụ: Q. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty Cổ phần Vật tư Tổng hợp Nghệ Tĩnh, ông Quang có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 1, Đường Nguyễn Đình Chiểu, Khối 15, Phường L1, thành phố V, tỉnh Nghệ An; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nợ nần trong việc làm ăn và để có tiền trả nợ nên Trần Văn L nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Vì đã từng đến Công ty Cổ phần Vật tư Tổng hợp Nghệ Tĩnh (Số 78, Đường Nguyễn Thị Minh Khai, khối Tân Tiến, phường Hưng Bình, thành phố V) để giao dịch nên Trần Văn L biết được sơ đồ, vị trí của công ty và suy đoán trong kết sắt của công ty có tiền. Vì vậy, vào khoảng 21 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2021, Trần Văn L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Gets màu vàng, biển kiểm sát 37A - 145.12 (xe của chị Nguyễn Thị L1 - vợ L mua của chị Trần Thị Hải Châu vào năm 2019) mang theo ba lô vải màu đen bên trong có một máy cắt màu xanh đen nhãn hiệu Makita, một búa đinh để phục vụ việc trộm cắp tài sản. L điều khiển xe ô tô đến một ngõ gần khu vực Công ty Cổ phần Vật tư Tổng hợp Nghệ Tĩnh cất giấu ô tô, rồi mang theo ba lô dụng cụ đã chuẩn bị từ trước trèo theo hướng mái tôn vào khu vực tầng 2 qua cửa sổ. Lúc vào tầng 2, L đi đến cửa phòng kê toán vặn khoá thì thấy cửa phòng không khoá nên mở cửa bước vào. Thấy trong phòng có hai kết sắt để gần nhau, L đi lại gần phía kết sắt, sử dụng máy cắt tay cưa một lỗ hình chữ nhật bên hông một kết sắt rồi đưa tay vào trong lục nhưng không có tài sản nào có giá trị nên tiếp tục sử dụng máy cắt cưa tiếp kết sắt còn lại. Quá trình cắt, do lưỡi cưa bị kẹt nên L tháo lưỡi cưa vứt tại hiện trường và dùng lưỡi cưa mới tiếp tục cưa. Sau khi tạo một lỗ hình chữ nhật ở phía sau kết sắt, L cho tay vào kiểm tra phát hiện bên trong có tiền nên đã lấy ra khỏi kết sắt tổng số tiền 540.000.000 đồng cho vào ba lô đã chuẩn bị sẵn rồi nhanh chóng tẩu thoát khỏi hiện trường theo lối cũ. Ra đến xe ô tô, L điều khiển xe đi vòng quanh thành phố V một lúc đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì quay trở lại phòng trọ ở Khối 15, Phường L1, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Sau khi thực hiện xong hành vi trộm cắp tài sản, L mang số tiền trộm được đem trả nợ cho nhiều người mà L đã vay trước đây, trả nợ cho các tiểu thương ở chợ Vinh (không nhớ rõ cụ thể gồm những ai và số tiền bao nhiêu). Sau đó, L mang số tiền 150.000.000 đồng (cất giấu tại phòng trọ của mình ở Số 1, Đường Nguyễn Đình Chiểu, Khối 15, Phường L1, thành phố V, tỉnh Nghệ An; tiêu xài cá nhân hết 5.000.000 đồng, còn lại số tiền 49.000.000 đồng, L mang theo người. Ngày 08 tháng 10 năm 2021, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên Trần Văn L đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An để đầu thú về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp số tiền 49.000.000 đồng đang mang theo mình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn L tại Khối 15, Phường L1, thành phố V, tỉnh Nghệ An; thu giữ 01 máy cắt màu xanh đen hiệu Makita, một búa đinh dài 38 cm có cán làm bằng gỗ, một đôi dây màu xanh lam, một ba lô màu đen và số tiền 150.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận số 396/KL-PC09(Đ3) ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số tiền 199.000.000 đồng mà Trần Văn L tự nguyện giao nộp và Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An

thu giữ tại chỗ ở của Trần Văn L vào ngày 08 tháng 10 năm 2021 gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 199.000.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho người đại diện theo pháp luật của bị hại vào ngày 05 tháng 11 năm 2021; xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Gets màu vàng, biển kiểm soát 37A - 145.12, số khung: KMHBT51DP7U717248, số máy G4EE7775480, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị Nguyễn Thị L1 ngày 27 tháng 01 năm 2022. Các vật chứng khác gồm một máy cắt màu xanh đen dài 26 cm, nhãn hiệu Makita Ø100mm GA4031 đã qua sử dụng; một chiếc búa đinh dài 38 cm có cán làm bằng gỗ, đã qua sử dụng; một đôi giày màu xanh lam, có đế màu trắng, đã qua sử dụng; một ba lô màu đen, mặt trước thêu dòng chữ FPT Shop.com đã qua sử dụng và một túi niêm phong ký hiệu PS2 041602 bên trong có lưỡi cưa tay hình tròn và mẫu bông vải sọc; được bảo quản theo quy định của pháp luật tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Về dân sự: Người đại diện theo pháp luật của bị hại là ông Hoàng Văn Liệu (Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Tổng hợp Nghệ Tĩnh) đã nhận lại số tiền 540.000.000 đồng, trong đó, có 150.000.000 đồng thu giữ tại nhà ở của Trần Văn L, 49.000.000 đồng do Trần Văn L tự nguyện giao nộp và 341.000.000 đồng do L tác động gia đình khắc phục nên phía công ty không có yêu cầu đền bù gì thêm. Đối với hai chiếc két sắt bị Trần Văn L phá hỏng, Công ty Cổ phần Vật tư Tổng hợp Nghệ Tĩnh không yêu cầu Trần Văn L phải bồi thường.

Cáo trạng số 36/CT-VKSNA-P2 ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 08 đến 09 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 08 tháng 10 năm 2021. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền trộm cắp, người đại diện của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, Luật sư bào chữa cho bị cáo vắng mặt nhưng có gửi bài chữa với nội dung: Không tranh luận về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Phạm Văn Quang (người đại diện theo uỷ quyền của bị hại) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị L1 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền chị đã bồi thường cho bị hại và không có đề nghị gì thêm về số tiền bị cáo đã trả nợ.

Bị cáo Trần Văn L không tranh luận về tội danh. Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã thực sự hối hận về việc làm sai phạm của mình và xin cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Vật tư Tổng hợp Nghệ Tĩnh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Để có tiền trả nợ nên vào khoảng 21 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2021, Trần Văn L mang theo máy cắt và búa đinh đến Công ty Cổ phần Vật tư Tổng hợp Nghệ Tĩnh tại Số 78, Đường Nguyễn Thị Minh Khai, khối Tân Tiến, phường Hưng Bình, thành phố V, tỉnh Nghệ An; sử dụng máy cắt, phá kết sắt trong phòng kế toán của công ty lấy trộm số tiền 540.000.000 đồng, mang đi trả nợ, cất giấu và tiêu xài cá nhân. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Trần Văn L:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Trần Văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo có bố là ông Trần Sơn Hà được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhất; người đại diện theo pháp luật của bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Trần Văn L là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi đó không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật

hình sự nhưng vì tư lợi cá nhân vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo Trần Văn L lần đầu phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, là phù hợp để bị cáo tích cực lao động, cải tạo sớm trở thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Trần Văn L không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định cũng như các tài sản có giá trị, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo pháp luật của bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị trộm cắp từ Cơ quan điều tra và gia đình bị cáo bồi thường, nay không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo và người đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng này.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với **một** máy cắt màu xanh đen dài 26 cm, nhãn hiệu Makita Ø100mm GA4031 đã qua sử dụng; một búa đinh dài 38 cm có cán làm bằng gỗ, đã qua sử dụng; một đôi giày màu xanh lam, có đế màu trắng, đã qua sử dụng; một ba lô màu đen, mặt trước thêu dòng chữ FPT Shop.com đã qua sử dụng và một túi niêm phong ký hiệu PS2 041602 bên trong có lưỡi cưa tay hình tròn và mẫu bông vải sợi là công cụ phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Gets màu vàng biển kiểm soát 37A - 145.12, hiện đang đứng tên chủ sở hữu là chị Trần Thị Hải Châu, sinh năm 1985, trú tại Khối 19, phường Hưng Bình, thành phố V, tỉnh Nghệ An nhưng ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại Văn phòng Công chứng Vinh, chị Trần Thị Hải Châu đã bán cho chị Nguyễn Thị L1 (vợ của Trần Văn L); số tiền để mua xe ô tô trên do bố mẹ đẻ của chị L1 cho riêng chị L1 để mua xe. Khi Trần Văn L sử dụng xe vào mục đích trộm cắp tài sản chị Nguyễn Thị L1 không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị L1 là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền sau khi trộm cắp Trần Văn L sử dụng để trả nợ, những người được L trả nợ không biết do L trộm cắp mà có, sau khi phạm tội, chị Nguyễn Thị L1 (vợ của bị cáo) đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và chị

L1 không yêu cầu L phải hoàn trả số tiền này, không yêu cầu phải truy thu của những người đã được trả nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08 tháng 10 năm 2021). Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Trần Văn L.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: Một máy cắt màu xanh đen dài 26 cm, nhãn hiệu Makita Ø100mm GA4031 đã qua sử dụng; một búa đinh dài 38 cm có cán làm bằng gỗ, đã qua sử dụng; một đôi giày màu xanh lam, có đế màu trắng, đã qua sử dụng; một ba lô màu đen, mặt trước thêu dòng chữ FPT Shop.com đã qua sử dụng; một túi niêm phong ký hiệu PS2 041602, bên trong có lưới cửa tay hình tròn và mẫu bông vải sợi.

Đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

4. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Phòng PV06 CA tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N1;
- Bị cáo Trần Văn L;
- Người bào chữa;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trang

